

Số: 201/2020/QĐST-HNGĐ

K....., ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; địa chỉ: Số 12/187 H, t5, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H; địa chỉ: Số 12/187 H, t5, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H thỏa thuận: Giao hai con chung là Phạm Khánh N, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2007 và Phạm Duy K, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2011 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi

các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thực hiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0015167 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường B (ĐKKH ngày 07/11/2006);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh